UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 167/HD-HĐTĐKT

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 10 năm 2024

HƯỚNG DẪN
Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản có liên quan về công tác thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Để triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn một số nội dung như sau:

I. VIỆC XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

a) Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến":

- Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm: Hợp tác xã, Doanh nghiệp (trừ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty) và các đơn vị trực thuộc như chi nhánh, văn phòng đại diện, xí nghiệp, phòng, phân xưởng;

- Đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và tương đương: Tập thể lớn và các phòng, ban, chi cục, trung tâm thuộc, trực thuộc và tương đương;

- Đối với cấp huyện gồm: Phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện; UBND xã, phường, thị trấn; các đơn vị sự nghiệp thuộc cấp huyện;

- Đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh gồm: Trường học, bệnh viện và tương đương; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng và tương đương.

2. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

b) Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản a Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

c) Việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến"; Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

- Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

4. Giấy khen

a) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương để tặng cho cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Giấy khen để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao trong năm; tham gia đầy đủ và có thành tích nổi bật trong các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời;

- Giấy khen để tặng cho tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các cá nhân trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

b) Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân đạt tiêu chuẩn sau:

- Giấy khen để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao trong năm; tham gia đầy đủ và có thành tích nổi bật trong các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời;

- Giấy khen để tặng cho tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh

thần cho các cá nhân trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể hoặc lập được những thành tích xuất sắc được công nhận có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn huyện;

- Giấy khen để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên;

- Giấy khen để tặng cho nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân khác; trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

c) Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân đạt tiêu chuẩn sau:

- Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao trong năm; tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại địa phương hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng trong địa phương cần tuyên dương, nêu gương kịp thời;

- Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;

- Hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có phạm vi ảnh hưởng đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên;

- Nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân khác; trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

d) Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã tặng cho cá nhân và tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Cán bộ, công nhân, nhân viên hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hàng năm hoặc có sáng kiến, thành tích nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị;

- Tập thể đoàn kết, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm;

- Cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho sự phát triển của doanh nghiệp.

II. VIỆC XÉT, ĐỀ NGHỊ TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh"

a) Danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh" để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong tỉnh;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh" để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

c) Đối tượng xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh"

- Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua hàng năm của cụm, khối thi đua;

- Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

d) Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất để tặng "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh" phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh theo các khối thi đua, gồm:

- Khối thi đua của tỉnh thực hiện theo Thông báo phân khối thi đua hàng năm của UBND tỉnh;

- Khối thi đua ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh, thực hiện theo thông báo của UBND tỉnh; Việc xét tặng Cờ cho các đơn vị trong khối thi đua ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh được thực hiện theo nguyên tắc chấm điểm (có Phụ lục bảng chấm điểm mẫu số 13(01), 13(02), 13(03), 13(04) kèm theo);

- Khối thi đua đối với ngành Y tế: Được xét tặng 03 Cờ (gồm Khối Trung tâm Y tế huyện, thị xã và thành phố Huế: 01 Cờ; Khối các Trung tâm, Bệnh viện tuyến tỉnh: 01 cờ, và Khối thi đua Chi cục và các đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc Sở Y tế: 01 Cờ);

- Dẫn đầu phong trào thi đua cụm xã, phường, thị trấn theo thông báo của UBND tỉnh;

- Dẫn đầu khối thi đua các hợp tác xã (gọi tắt là HTX): Được xét tặng 03 cờ (gồm Khối các HTX nông nghiệp phía Bắc, khối các HTX nông nghiệp phía Nam và Khối các HTX phi nông nghiệp: Mỗi khối 01 cờ);

- Khối thi đua đối với lực lượng vũ trang nhân dân:

+ Đối với Công an tỉnh được xét tặng 05 Cờ cho các đơn vị cơ sở trực thuộc dẫn đầu phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc" và 04 Cờ cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" trên địa bàn tỉnh;

+ Đối với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được xét tặng 02 Cờ cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua "Thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng";

+ Đối với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh được xét tặng 03 Cờ cho các cơ quan, đơn vị cơ sở trực thuộc dẫn đầu phong trào thi đua "Bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, biển đảo của Tổ quốc".

2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

a) Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

Tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến".

c) Đối với Khối các tổ chức xã hội như: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người mù, Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị…, UBND tỉnh xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" cho tập thể lớn, không xét, công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" cho các tập thể tổ chức thành viên thuộc, trực thuộc Hội như: Hội Khoa học Lịch sử, Hội Đông y, Hội Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Hội Nhà văn, Hội Nhiếp ảnh…

3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Đối với khen thưởng đột xuất: Tập thể, cá nhân có thành tích mưu trí dũng cảm cứu người, cứu tài sản; gương người tốt, việc tốt; đạt các giải trong các hội thi, hội diễn Quốc tế; giải nhất, nhì, ba hoặc huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi Olympic Quốc tế; giải nhất, nhì, ba hoặc huy chương Vàng, Bạc, Đồng cấp Quốc gia.

b) Đối với khen thưởng đối ngoại: Tập thể, cá nhân ngoài tỉnh và nước ngoài có thành tích tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đóng góp, ủng hộ các quỹ xã hội dưới hình thức tự nguyện; có nhiều công lao đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế.

c) Đối với khen thưởng theo phong trào thi đua: Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc bộ, ngành, đoàn thể trung ương phát động thi đua và phải gửi văn bản phát động phong trào thi đua về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ) ngay từ đầu năm hoặc từ khi phát động phong trào thi đua.

- Số lượng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen thưởng cho một chuyên đề hàng năm hoặc sơ, tổng kết 03 năm, số lượng không quá 05 tập thể và 05 cá nhân; sơ kết 05 năm trở lên, số lượng không quá 05 tập thể và 10 cá nhân; tổng kết giai đoạn 05 năm: không quá 10 tập thể và 15 cá nhân; tổng kết giai đoạn 10 năm trở lên: không quá 20 tập thể và 30 cá nhân;

- Riêng khen thưởng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" hàng năm, số lượng không quá 20 tập thể và 30 cá nhân; khen thưởng phong trào “Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ” không quá 05 tập thể và 05 cá nhân.

d) Đối với khen thưởng theo quy định khác của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Khen thưởng đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có tham gia vào các khối thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, hàng năm được xét đề nghị không quá 02 tập thể và 03 cá nhân (cá nhân trong năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ);

- Các đơn vị tham gia các khối thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh (đơn vị không thuộc đối tượng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc) được đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hàng năm không quá 01 tập thể và 02 cá nhân (các tập thể, cá nhân đề nghị

khen thưởng phải có thành tích nổi bật, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đầu năm, khen thưởng thành tích ở một trong các lĩnh vực công tác, không khen thưởng thành tích toàn diện). Cá nhân đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen thì sau 02 năm mới đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen;

Lưu ý: Các Hội là đơn vị thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật và Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị có tham gia vào các khối thi đua của UBND tỉnh (không thuộc đối tượng khen thưởng thành tích công tác năm) thì không trực tiếp trình khen thưởng mà chỉ được xét khen thưởng trong số lượng không quá 20% tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trên tổng số các đơn vị thành viên.

- Khen thưởng nhân dịp kỷ niệm năm chẵn, năm tròn (5 năm, 10 năm…) ngày thành lập, UBND tỉnh xét khen thưởng cho 01 tập thể đóng trên địa bàn được thành lập (tập thể đó có tư cách pháp nhân, phải lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian 05 năm trước thời điểm trình đã được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương khen thưởng);

- Khen thưởng nhân dịp Đại hội cấp tỉnh, nhiệm kỳ 05 năm:

+ Các đơn vị thuộc Khối Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội (theo danh sách phân khối thi đua hàng năm của UBND tỉnh), số lượng không quá 05 tập thể và 10 cá nhân;

+ Các đơn vị thuộc Khối các Tổ chức xã hội (theo danh sách phân khối thi đua hàng năm của UBND tỉnh), số lượng không quá 03 tập thể và 05 cá nhân;

+ Ngoài ra, các Hội cấp tỉnh khác trên địa bàn tỉnh (các Hội không tham gia vào các khối thi đua hàng năm của UBND tỉnh), số lượng không quá 01 tập thể và 03 cá nhân.

- Khen thưởng nhân dịp Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh, số lượng đề nghị không quá 10 tập thể và 10 cá nhân;

- Khen thưởng Festival, hiến máu nhân đạo, mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 03 trở lên thực hiện theo chỉ đạo hoặc văn bản quy định của tỉnh;

- Công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Công nhân, người lao động có sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

+ Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

- Hàng năm, Ủy ban Mặt trân Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh được đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể và cá nhân trong hệ thống của hội,

số lượng không quá 10 tập thể và 10 cá nhân (ưu tiên cấp cơ sở ở xã, phường, thị trấn và không xét đề nghị khen thưởng đối với các đối tượng đang hưởng lương từ ngân sách Nhà nước);

- Khen thưởng theo quy chế phối hợp (các chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh…) được đề nghị số lượng không quá 05 tập thể và 10 cá nhân;

- Khen thưởng các hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên. Riêng đối với các doanh nghiệp, tổ chức, thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Khen thưởng một số trường hợp khác thực hiện theo chỉ đạo hoặc văn bản quy định của tỉnh hoặc của Trung ương.

đ) Khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ công tác năm cho các tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

- Đối với tập thể:

+ Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

+ Đối với cấp xã, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội tốt, thực hiện tốt quy chế dân chủ, không để xảy ra khiếu kiện tập thể, có tỷ lệ hộ nghèo bằng hoặc thấp hơn theo Nghị quyết HĐND tỉnh; đối với thôn, bản, làng, ấp, tổ dân phố phải đạt chuẩn văn hóa;

+ Riêng đối với doanh nghiệp có tổ chức đảng, đoàn thể 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, thực hiện tốt các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động đối với người lao động, chấp hành nghiêm quy định về bảo vệ môi trường, sinh thái.

- Đối với những tập thể không thuộc đối tượng được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm:

+ Ngành Y tế: Được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các Trạm y tế thuộc các xã, phường, thị trấn có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, số lượng không quá 10% trong tổng số trạm y tế thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Huế;

+ Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật và Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích ở một trong các lĩnh vực công tác, không khen thưởng thành tích toàn diện; số lượng đề nghị khen thưởng không quá 20% tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trên tổng số các đơn vị thành viên.

e) Tỉ lệ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh giữa cán bộ lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động trực tiếp được quy định như sau:

- Cán bộ lãnh đạo cấp sở; Giám đốc công ty, doanh nghiệp và tương đương là 20%;

- Cán bộ lãnh đạo cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp sở, Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc sở và tương đương là 20%;

- Cán bộ lãnh đạo cấp phòng, đơn vị trực thuộc các bệnh viện, trung tâm, trường học và tương đương… (đơn vị dự toán cấp 2) là 20%;

- Công chức, viên chức, người lao động trực tiếp là 40%.

III. THỜI GIAN TRÌNH HỒ SƠ

Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh) chậm nhất ngày 15 tháng 01 hàng năm; khen thưởng theo năm học của ngành Giáo dục và Đào tạo chậm nhất ngày 15 tháng 7 hàng năm (riêng Sở Giáo dục và Đào tạo chậm nhất ngày 30 tháng 7 hàng năm).

Riêng hồ sơ đề nghị Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các khối thi đua thuộc tỉnh, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh) chậm nhất ngày 15 tháng 03 hàng năm.

IV. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

1. Thể thức và kỹ thuật trình bày các văn bản và báo cáo thành tích được thể hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

2. Các đơn vị, địa phương chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra,

thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ. Đối với các tập thể có cá nhân vi phạm chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình chỉ tính từ khi cá nhân vi phạm có quyết định kỷ luật.

3. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể, thực hiện theo Điều 45 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cá nhân thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định có liên quan.

b) Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và quy định khác của tỉnh.

4. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở "; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong tỉnh thì đề nghị xét, tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

5. Một sáng kiến chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn xét đề nghị công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng, sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại. Không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng và công nhận nhiều danh hiệu thi đua.

6. Không xem xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân bị xử lý kỷ luật trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với tập thể:

- Tập thể bị xử lý kỷ luật;

- Tập thể có người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật.

b) Đối với cá nhân:

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật;

- Đối với tập thể bị xử lý kỷ luật hoặc tập thể được xếp loại cải cách hành chính từ trung bình trở xuống: Cá nhân người đứng đầu không được xem xét khen thưởng thành tích công tác năm.

7. Các cá nhân đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước xét tặng danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng về thành tích công tác năm thì sau 02 năm mới đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng công tác năm. Thời gian trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" lần tiếp theo được tính sau 03 năm theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" xét tặng lần trước.

Các tập thể được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm thì sau 02 năm mới xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm (áp dụng đối với tập thể thuộc đối tượng được công nhận "Tập thể lao động xuất sắc" hàng năm).

8. Trong một năm, không đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Xét tặng đồng thời Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" đối với cá nhân;

- Xét đề nghị đồng thời khen thưởng cấp Nhà nước và tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ "Chiến sĩ thi đua toàn quốc");

- Xét trình 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ khen thưởng đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến);

- Xét tặng quá 02 Bằng khen cho mỗi tập thể, cá nhân trong các phong trào thi đua.

9. Khi trình hồ sơ gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, phải đồng thời gửi các file điện tử của hồ sơ đến Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ, trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước.

10. Các địa phương, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch sơ kết, tổng kết phải quy định rõ đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng và lấy ý kiến góp ý của Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

11. Việc khen thưởng trong Hội đồng nhân dân các cấp

a) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm được thực hiện theo nguyên tắc cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm xét, quyết định khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng;

b) Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã: Việc khen thưởng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm được thực hiện theo nguyên tắc cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, quỹ lương cấp đó có trách nhiệm xét, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.

12. Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở địa phương thực hiện thi đua thường xuyên, bình xét thi đua tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

13. Mức tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng cho các trường hợp khen thưởng đột xuất, gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm thực hiện theo quy định, trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

14. Cá nhân, tổ chức có thành tích tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đóng góp ủng hộ các quỹ xã hội dưới hình thức tự nguyện; người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, tập thể người nước ngoài được khen thưởng không kèm theo tiền thưởng, trường hợp cần thiết kèm theo tặng phẩm lưu niệm.

15. Khi có văn bản xin ý kiến hiệp y của Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng), trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị (tính theo dấu bưu điện, hòm thư điện tử công vụ hoặc trên phần mềm xử lý văn bản), đơn vị được xin ý kiến hiệp y có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được xin ý kiến hiệp y chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được xin ý kiến.

Trường hợp Sở Nội vụ xin ý kiến mà cơ quan chức năng không cho ý kiến thì Sở Nội vụ trình khen thưởng theo quy định.

16. Đối với tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể khi đề nghị khen thưởng trong Báo cáo thành tích phải ghi rõ là tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể.

17. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

18. Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

19. Nguyên tắc tính số lượng cá nhân, tập thể: số lẻ 0,5 trở lên làm tròn thành 01.

V. QUY ĐỊNH VỀ TỜ TRÌNH, BIÊN BẢN VÀ BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Tờ trình đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng (mẫu số 01): Tờ trình của địa phương, đơn vị khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng phải có đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng, cụ thể:

- Nêu rõ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng của các cá nhân, tập thể được quy định cụ thể tại điểm, khoản, Điều của Luật, văn bản dưới luật quy định chi tiết, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thi đua, khen thưởng hiện hành;

- Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; câu thành tích khen thưởng phải cụ thể, rõ ràng;

- Lập riêng các tờ trình đề nghị khen thưởng đối với từng loại hình khen thưởng như khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được; hoặc khen thưởng theo chuyên đề; khen thưởng đột xuất, quá trình cống hiến, đối ngoại…

Ngoài ra, hồ sơ gửi đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh phải trong thời gian 10 ngày kể từ ngày ký ban hành tờ trình.

2. Báo cáo thành tích:

- Báo cáo thành tích thực hiện theo các mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng này thay bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác;

- Báo cáo thành tích khen thưởng quá trình cống hiến của cá nhân đã hy sinh, từ trần phải do cơ quan quản lý trực tiếp cá nhân trước khi hy sinh, từ trần lập và đề nghị;

- Xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền trong thời gian tính thành tích khen thưởng của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ); số quyết định, ngày, tháng, năm được tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (trừ trường hợp khen thưởng theo thủ tục đơn giản). Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của cá nhân, tập thể, hộ gia đình ngoài việc thể hiện thành tích đáp ứng theo tiêu chuẩn quy định còn phải thể hiện chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định;

- Trường hợp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế phải có quyết định nghiệm thu, công nhận của cấp có thẩm quyền và các tài liệu chứng minh việc áp dụng đạt hiệu quả cao trong thực tiễn.

3. Về thủ tục, hồ sơ:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, ban, ngành, địa phương họp xét công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải bỏ phiếu kín, không biểu quyết.

Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng);

Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, "Tập thể lao động xuất sắc", Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, “Cờ thi đua Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Cờ thi đua Chính phủ”, phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng), hoặc biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Khối thi đua;

- Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng các cấp gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết). Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận hiệu quả sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp cơ sở khi họp xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến phải bỏ phiếu kín; các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng phải có số điểm từ 80 điểm trở lên và phải có số phiếu đồng ý từ 80% trở lên của các thành viên Hội đồng, tính trên tổng số thành viên Hội đồng cấp đó (nếu vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước, phải ghi đầy đủ tên và chức vụ của các thành viên dự họp. Không đưa vào hồ sơ các văn bản, tài liệu không hợp lệ thay cho biên bản họp Hội đồng như: Trích biên bản; Biên bản tổng hợp lấy ý kiến thành viên Hội đồng, Biên bản tổng hợp ý kiến xét duyệt của Hội đồng.

VI. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh (tờ trình, biên bản: 02 bản chính; báo cáo thành tích: 01 bản chính) cụ thể như sau:

a) Hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh hoặc toàn quốc (Gửi trực tiếp về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ):

- Tờ trình của đơn vị, địa phương đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học;

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp cơ sở;

- Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ... (mẫu số 11);

- Báo cáo hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến (01 bản chính và 02 bản photo từ bản chính sau khi đã có nhận xét, chấm điểm và xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp cơ sở).

b) Hồ sơ công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh":

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của cá nhân thực hiện theo mẫu số 03 kèm theo Hướng dẫn này (trong báo cáo có đính kèm theo bản photo quyết định hoặc giấy chứng nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” của cá nhân đề nghị khen thưởng trong 3 năm liên tục).

- Biên bản bình xét thi đua và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12);

c) Đối với hồ sơ đề nghị tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh” (1 bản chính), gồm:

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua (mẫu số 01);

- Biên bản bình xét thi đua và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12);

- Phiếu chấm điểm (chỉ áp dụng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo) (mẫu số 13);

- Báo cáo thành tích tập thể (mẫu số 02), trong phần báo cáo phải thể hiện nổi bật thành tích năm đề nghị tặng Cờ thi đua (có so sánh với thành tích năm trước). Tại thời điểm đề nghị tặng “Cờ thi đua”, đơn vị đó phải dẫn đầu khối thi đua của tỉnh; dẫn đầu các cấp học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh; dẫn đầu cụm thi đua xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã và thành phố Huế; dẫn đầu khối thi đua các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; dẫn đầu trong phong trào thi đua của khối lực lượng vũ trang. Trong đó:

+ Tiêu chí đề nghị tặng Cờ thi đua đối với xã, phường, thị trấn gồm: (1) Thu ngân sách đạt hoặc vượt so với kế hoạch; (2) Tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm đạt hoặc giảm vượt so với kế hoạch; (3) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm đạt hoặc giảm vượt so với kế hoạch; (4) Đạt chuẩn phổ cập giáo dục các cấp

học kể cả phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi; (5) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt hoặc vượt so với kế hoạch; (6) Chỉ tiêu giao quân đạt 100% trở lên; (7) Gia đình đạt chuẩn văn hóa từ 85% trở lên; (8) Tỷ lệ hộ nghèo giảm đạt hoặc giảm vượt so với kế hoạch; (9) Thu nhập bình quân đầu người đạt hoặc vượt so với kế hoạch; (10) Giải quyết việc làm đạt hoặc vượt so với kế hoạch. Ngoài các tiêu chí trên, báo cáo thành tích của xã, phường, thị trấn còn phải thể hiện rõ kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các công tác khác;

+ Tiêu chí đề nghị Cờ thi đua đối với Hợp tác xã gồm: (1)Tổng số nguồn vốn của Hợp tác xã (bao gồm vốn cố định, vốn lưu động); (2) Tổng doanh thu đạt hoặc vượt so với kế hoạch;(3) Lãi sau thuế đạt hoặc vượt so với kế hoạch; (4) Thu nhập bình quân của người lao động trong Hợp tác xã đạt hoặc vượt so với kế hoạch; (5) Đóng góp ngân sách đạt hoặc vượt so với kế hoạch; (6) Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động. Ngoài các tiêu chí trên, Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp lấy ý kiến các địa phương liên quan trước khi trình hồ sơ;

d) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", gồm:

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 02), trong báo cáo phải thể hiện rõ là tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" (trong báo cáo có đính kèm theo bản photo các văn bản minh chứng);

- Biên bản bình xét thi đua và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12);

đ) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khen thưởng thành tích công tác năm, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị khen thưởng (tập thể theo mẫu số 02, cá nhân theo mẫu số 03), (trong báo cáo có đính kèm Văn bản đánh giá 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" (đối với tập thể) và văn bản công nhận 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở đối với cá nhân);

- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12).

e) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyên đề, khen thưởng khác theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 08) (01 bản chính);

- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12).

g) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đột xuất:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 07);

- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (nếu có) (mẫu số 12);

h) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đối ngoại:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị khen thưởng (tập thể theo mẫu số 09, cá nhân theo mẫu số 10);

- Khi nhận được hồ sơ khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có yếu tố nước ngoài, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ có trách nhiệm lấy ý kiến hiệp y của các cơ quan liên quan.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với nông dân, người lao động có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện đề nghị khen thưởng (01 bản chính), gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 07);

- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12).

3. Hồ sơ đề nghị các hình thức thi đua, khen thưởng cấp Nhà nước:

Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước (tờ trình, biên bản: 02 bản chính; báo cáo thành tích: 04 bản chính) gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng (mẫu số 01);

b) Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (mẫu số 12);

c) Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

d) Báo cáo thành tích:

Tập thể, cá nhân làm báo cáo thành tích (đính kèm quyết định hoặc bằng công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng photo kèm theo) và hồ sơ có liên quan theo mẫu tại phụ lục kèm theo Hướng dẫn này để nộp cơ quan, tổ chức quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

- Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc":

+ Báo cáo thành tích thực hiện theo mẫu số 03 kèm theo Hướng dẫn này, trong báo cáo có đóng kèm theo bản photocopy quyết định hoặc giấy chứng nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" 02 lần liên tục;

+ Xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến để đề nghị danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

- Đối với hồ sơ đề nghị tặng "Cờ Thi đua của Chính phủ":

+ Báo cáo thành tích (mẫu số 02);

+ Trong phần báo cáo phải thể hiện nổi bật thành tích năm đề nghị tặng Cờ thi đua (có so sánh với thành tích năm trước), phải thể hiện rõ thành tích dẫn đầu. Kết thúc báo cáo phải có câu "là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua khối... năm… và được UBND tỉnh đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ năm…";

- Đối với hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:

+ Báo cáo thành tích tập thể thực hiện theo mẫu số 02;

+ Báo cáo thành tích cá nhân thực hiện theo mẫu số 03.

- Đối với hồ sơ đề nghị tặng thưởng Huân chương các loại:

+ Báo cáo thành tích tập thể thực hiện theo mẫu số 02;

+ Báo cáo thành tích cá nhân thực hiện theo mẫu số 03.

- Đối với hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động:

+ Báo cáo thành tích tập thể thực hiện theo mẫu số 05;

+ Báo cáo thành tích cá nhân thực hiện theo mẫu số 06.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng quá trình cống hiến:

- Tờ trình của địa phương, đơn vị (mẫu số 01);

- Báo cáo thành tích theo mẫu số 04 (04 bản chính);

- Thông báo hoặc quyết định nghỉ hưu (04 bản sao);

- Lý lịch đảng viên (04 bản sao).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 23/HD-HĐTĐKT ngày 04/3/2023 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các doanh nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện hướng dẫn này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, các doanh nghiệp phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ (Cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để trao đổi, hướng dẫn và thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các khối thi đua thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, TĐKT.

TM. HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thanh Bình